TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN MỸ** **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2018/HSST.
Ngày 15/6/2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN MỸ – TỈNH HƯNG YÊN
-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

-Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Xuân Quỳnh.

- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Văn Hải và ông Lê Văn Đạt**.**

***-Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Huệ -Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Mỹ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mỹ tham gia phiên tòa: Ông Cao Việt Dũng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 15/6/2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên mở phiên tòa sơ thẩm công khai xét xử vụ án hình sự thụ lý số 38/2018/TLST-HS ngày 22 tháng 5 năm 2018. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2018/HSST – QĐ, ngày 01/6/2018 đối với:

Bị cáo: **Nguyễn Văn D,** sinh năm 1989.

Nơi đăng ký HKTT, nơi sinh sống: Thôn H, xã T, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 7/12 ; con ông Nguyễn Văn D và bà Đào Thị Q đều đã chết; vợ, con : Chưa có ; gia đình có 2 anh em, bị cáo là lớn; Tiền sự: không.

Tiền án: Ngày 04/01/2013, bị Toà án nhân dân thành phố Quảng Ninh, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 12 tháng tù giam về tội Cướp giật tài sản; Ngày 15/4/2013, Duy bị Tòa án nhân dân huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên xử phạt 01 năm 03 tháng về tội Trộm cắp tài sản. Tổng hợp hình phạt 2 năm 3 tháng tù tính từ ngày 07/2/2012 (chấp hành xong hình phạt tù của 02 bản án trên ngày 07/10/2014)

Ngày 29/6/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/6/2017)

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/3/2018. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên có mặt tại phiên tòa theo lệnh trích xuất của Tòa án.

Người bị hại: Bà Trần Thị D, sinh năm 1969. Vắng mặt.

Trú tại: Thôn H, xã T, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

Người làm chứng: Anh Trần Văn Kh, sinh năm 1975. Vắng mặt.

Trú tại: Thôn H, xã T, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn D là đối tượng đã nhiều lần bị xét xử về hành vi trộm cắp tài sản, vào khoảng 09 giờ 30 phút ngày 09/3/2018, thấy gia đình bà Trần Thị D ở liền kề nhà bị cáo không có ai ở nhà, bị cáo đã trèo qua hàng rào sang vườn nhà bà D, lùa đàn gà vào góc tường và bắt được 01 con gà mái màu vàng, khi trèo qua tường về nhà bị bà D phát hiện hô hoán. Bị cáo đã vứt con gà xuống góc vườn nhà mình và đi vào nhà đóng cửa lại. Bà D vào góc vườn nhà bị cáo bắt lại con gà, ngay lúc đó anh Trần Văn Kh ở cùng thôn đi đến, bà D đưa cho anh Kh giữ hộ con gà và về kiểm tra xem mất tài sản nào khác không, sau khi kiểm tra không thấy mất thêm tài sản nào khác. Ngay sau đó bà D đã trình báo cho Công an xã Tân Việt, huyện Yên Mỹ đến lập biên bản vụ việc quản lý 01 con gà mái, lông màu vàng qua cân tịnh có trọng lượng 02 kg.

Ngày 09/3/2018, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Mỹ đã ra lệnh bắt giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Văn D.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 07/KL-ĐG ngày 13/3/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự của huyện Yên Mỹ đã kết luận: 01 con gà mái, lông màu vàng, trọng lượng 02 kg có giá trị là 160.000 đồng, cơ quan điều tra đã trả lại gà cho gia đình bà D.

Bản cáo trạng số 39/CT-VKS-YM, ngày 21/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mỹ truy tố bị cáo Nguyễn Văn D về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 173 Bộ Luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận do bản thân không có công việc làm, thấy nhà bà D không có ai ở nhà, nên sang bắt trộm gà bán lấy tiền tiêu xài. Khi đang trèo qua hàng rào về thì bị bà D phát hiện bắt quả tang, bị cáo xác nhận con gà bà D bắt giữ tại góc vườn nhà bị cáo chính

là con gà bị cáo bắt trộm của bà D, ngoài con gà ra bị cáo không trộm cắp tài sản nào khác nhà bà D.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mỹ đề nghị HĐXX. tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội "Trộm cắp tài sản". Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 173, điểm h, s khoản 1 Điều 51, Bộ Luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù. Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn có quan điểm về trách nhiệm dân sự, vật chứng và án phí.

Luật sư bào chữa cho bị cáo có ý kiến: Bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, thuộc diện cận nghèo, quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đề nghị HĐXX. miễn toàn bộ án phí và giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]*Về hành vi, quyết định tố tụng*: cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mỹ; Kiểm sát viên. Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tội danh*: Tại biên bản vụ việc bút lục 37, bản tự khai, biên bản lấy lời khai và biên bản hỏi cung bị can (BL 89 – 101) bị cáo khai nhận lợi dụng gia đình bà D không có nhà bị cáo sang bắt trộm con gà mái khoảng 02 kg thì bị bà D phát hiện bắt quả tang, con gà mái do bà Dung giao nộp cho cơ quan điều tra chính là con gà do bị cáo bắt trộm của nhà bà D. Tại đơn trình báo (BL 36) và biên bản lấy lời khai (BL 102 – 109) bà D trình bày khi về nhà phát hiện bị cáo đang trèo qua hàng rao tay cầm con gà mái nhà bà, bà sang vườn nhà bị cáo bắt giữ lại được con gà mái bị cáo bắt trộm. Như vậy lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của người bị hại và phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, do vậy HĐXX. có đủ căn cứ kết luận vào khoảng 09 giờ 30 phút ngày 09/3/2018 bị cáo D lợi dụng gia đình nhà bà D không ai có nhà, bị cáo đã lén tút trèo qua hàng rào sang nhà bà D bắt con gà mái khoảng 02 kg, bị bà D phát hiện bắt quả tang. Tại bản kết luận định giá tài sản số 07/KL – ĐG ngày 13/3/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự của huyện Yên Mỹ đã kết luận giá trị con gà bị cáo D trộm cắp là 160.000đ. Mặc dù giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt dưới hai triệu đồng, nhưng bị cáo đã

bị kết án về hành vi chiếm đoạt tài sản, chưa được xóa án tích, nên hành vi bắt trộm con gà của bị cáo đã phạm tội trộm cắp tài sản theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Do vậy bản cáo trạng số 39/CT-VKS-YM, ngày 21/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mỹ truy tố bị cáo là đúng tội danh, đúng điều luật.

Điều 173 Bộ Luật hình sự quy định.

1.*Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000đ đến dưới 50.000.000đ hoặc dưới 2.000.000đ nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.*

b) Đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các điều 168, 169, 170, 171, 172, 174, 175 và 290 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm".

[3] *Về tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Mặc dù bị cáo có 02 tiền án về hành vi chiếm đoạt tài sản, nhưng do giá trị tài sản chiếm đoạt lần này dưới 2.000.000đ, nên tiền án của bị cáo là căn cứ để định tội, do vậy bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, giá trị tài sản chiếm đoạt nhỏ, người bị hại đã lấy lại tài sản, thiệt hại chưa xảy ra nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo h, s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] *Về tính nguy hiểm của hành vi phạm tội*: Hành vi phạm tội của bị cáo xâm phạm trực tiếp quyền sở hữu tài sản của người khác là một khách thể của pháp luật hình sự, hành vi chiếm đoạt tài sản của bị cáo gây ra sự bức xúc trong nhân dân, gây mất trật tự nông thôn. Trên cơ sở xem xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, cùng tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, HĐXX. xét thấy mặc dù bị cáo chỉ trộm cắp con gà trị giá 160.000đ, nhưng trước đó bị cáo đã 03 lần bị xét xử về các hành vi chiếm đoạt tài sản, nhưng bị cáo không lấy đây là bài học để rèn luyện bản thân, làm ăn lương thiện, ngược lại khi được trở về địa phương hòa nhập với cuộc sống xã hội bị cáo không tìm công ăn việc làm để lao động nuôi sống bản thân bằng chính sức lực của mình, mà luôn tìm sơ hở của hàng xóm để lấy cắp, điều này chứng tỏ bị cáo coi thường pháp luật, những lần cải tạo giáo dục trước chưa làm bị cáo tỉnh ngộ để làm ăn lương thiện sống có ích, do vậy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để các cơ quan chức năng tiếp tục cải tạo, giáo dục bị cáo thì mới có tác dụng răn đe, giáo dục giúp bị cáo trở thành người lương thiện.

[5] *Về trách nhiệm dân sự*: Người bị hại đã nhận lại tài sản không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại gì khác, do vậy HĐXX. không đặt ra xem xét.

[6] *Về hình phạt bổ sung*: Bị cáo không có nghề nghiệp gì, không có tài sản tích lũy, do vậy nay HĐXX. miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] *Về biện pháp tư pháp*: Quá trình điều tra cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại gia đình bà D con gà là đúng pháp luật, do vậy HĐXX. không đặt ra xem xét.

[8] *Về án phí*: Bị cáo thuộc diện cận nghèo, căn cứ vào điểm đ Điều 12 Nghị Quyết 326/ 2016/ UBNVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí về lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội: "*Trộm cắp tài sản*".

2/ Áp dụng: Điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h,s khoản 1 Điều 51 Bộ Luật hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 09/3/2018.

3/ Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

4/ Về trách nhiệm dân sự và biện pháp tư pháp: Không đặt ra xem xét.

5/ Về án phí: Áp dụng điểm đ Điều 12 Nghị Quyết 326/ 2016/ UBNVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí về lệ phí Tòa án, miễn toàn bộ 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Án xử công khai sơ thẩm báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án, hoặc kể từ ngày niêm yết bản án theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Nơi nhận:
-Bị cáo;
- Người bị hại;
- Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên;
- VKSND huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên;
- Công an huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên;
- Chi cục THADS huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên;
- UBND xã Tân Việt, huyện Yên Mỹ;
- Lưu hồ sơ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(đã ký)
Ngô Xuân Quỳnh